

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **14/2022/HS-ST**  
Ngày: **12/01/2022**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Lệ**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lưu Văn Có**

Ông **Nguyễn Văn Bạ**

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*  
Ông **Lê Đình Mai** – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 11 và 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 253/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Ngô Bảo H**, sinh năm 1982 tại Khánh Hòa; Giới tính: Nam

Trú tại: 48/5 Đ, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 11/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Lê Đức Vinh và bà Ngô Thị Mai

*\* Nhân thân:*

- Bản án số 06/2000/HSST ngày 19/05/2000 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/05/2000.

*\* Tiền án:*

- Bản án số 145/2002/HSST ngày 19/9/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/04/2010. Chưa thi hành tiền án phí và phạt tiền bổ sung

- Bản án số 67/2012/HSST ngày 04/04/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2018.

*\* Tiền sự:*

- Ngày 28/8/2020, bị Công an thành phố Nha Trang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Bị hại:* **Trường mầm non Topmind**

Địa chỉ: LK6,7 KĐT M, phường Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang

Đại diện theo pháp luật: Bà **Hồ Nguyễn Phương T**. Chức vụ: Giám đốc

Ủy quyền cho bà **Hà Phương C**, sinh năm 1984- trú tại: 04 hẻm 3 V, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Ngô Thị M**, sinh năm 1954

Trú tại: 48/5 Đ, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

*\* Người làm chứng:*

- Bà **Trần Thị Thu L**, sinh năm 1986

Trú tại: Hẻm 90/2/3 đường Đ, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang

Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 19/01/2021, Lê Ngô Bảo H đi đến trước trường mầm non Top Mind - địa chỉ: Lô 06-07 đường số 05, khu đô thị Mỹ Gia, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa lấy trộm 01 máy bơm chìm nước thải hiệu DAPHOVINA màu trắng và 01 búa sắt hiệu PROTEK cán nhựa màu đen - cam của bà Hà Phương Châu.

Tại biên bản định giá số 94/BB-HĐĐGTS ngày 17/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 01 máy bơm chìm nước thải hiệu DAPHOVINA có giá trị là 900.000 đồng và 01 búa sắt hiệu PROTEK có giá trị là 49.600 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại là **949.600** đồng.

Tại bản Cáo trạng số 204/CT-VKSNT ngày 28/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm đến 02 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng theo quy định; buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, với các biên bản làm việc, với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới mức định lượng (**949.600** đồng) nhưng bị cáo có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nên bị truy tố. Bản thân bị cáo có hai tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã “tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý” nên trở thành đối tượng “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải xử phạt mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

4]. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

6]. Về vật chứng vụ án:

- 01 xe đạp hiệu Martin màu đen vàng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận chiếc xe là của mẹ ruột bị cáo là bà Ngô Thị Mai. Khi bị cáo sử dụng xe, bà Mai không biết bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Tại BL 86-87, bà Ngô Thị Mai cũng khai bị cáo mượn xe của bà, trong giỏ xe có 01 búa cán gỗ, 01 cây kéo kim loại. Bà không biết bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản và có nguyện vọng được nhận lại chiếc xe đạp hiệu Martin màu đen vàng là tài sản của mình. Xét thấy đây là tài sản của bà Ngô Thị Mai nên tuyên trả lại cho bà Mai.

Đối với 01 chiếc búa kim loại sắt cán gỗ, 01 chiếc kéo kim loại: Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy

7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*\* Về các lễ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

*Xử phạt:* Bị cáo Lê Ngô Bảo H **03 (ba) năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”;  
thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

\* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

\* *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc búa kim loại sắt cán gỗ, 01 chiếc kéo kim loại;

- Trả lại cho bà Ngô Thị Mai 01 xe đạp hiệu Martin màu vàng - đen;

theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang;

\* *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

\* **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Bị cáo, đương sự;
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lệ**